

Số: 131/2020/QĐST - HNGĐ

Lào Cai, ngày 25 tháng 12 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 197/2020/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đới Thị T - Sinh năm 1987

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn G - Sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Tổ 11, phường P, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212, và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đới Thị T và anh Nguyễn Văn G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đới Thị T và anh Nguyễn Văn G.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Tổ U - Sinh ngày 26/6/2018 cho chị Đới Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu U đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Đới N - Sinh ngày 06/5/2011 cho anh Nguyễn Văn G trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

- Về án phí: Chị Đới Thị T phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AB/2012/0008702 ngày 11/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai. Chị Đới Thị T được hoàn lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh, TP;
- Các đương sự,
- T.H.A DS TP;
- UBND thị trấn B;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Kim Phụng